

Cảm Ứng Thiên Vựng Biên

Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

(Bài 63)

Chánh văn 95 (tiếp theo): Hủy nhân xưng trực, mạ thần xưng chánh.

Nghĩa là: Hủy báng kẻ khác, tự khoe bản thân chánh trực. Nhục mạ thần linh, tự xưng mình là chánh đáng.

(Nhạc)

Câu thứ hai (tiếp theo): Mạ thần xưng chánh.

Nghĩa là: Nhục mạ thần linh, tự xưng mình là chánh đáng,

Đời Hậu Ngụy¹, Thôi Hạo phụng sự Ngụy Thái Tổ (tức Thác Bạt Khuê) được sủng ái, đãi ngộ đặc biệt trọng hậu, lần lượt làm quan tới chức Tư Đồ. Do chuyện tu chính quốc sử đã phơi bày những điều ác của đất nước (tức là phơi bày những lỗi ác của hoàng tộc đương triều) mà hấn bị giết chết.

Trước đó, Thôi Hạo bài xích, hủy báng Phật pháp. Vợ hấn là Quách Thị kính yêu nội điển (tức là kinh Phật), Thôi Hạo tức giận, giật lấy đem đốt hết, vứt tro kinh vào nhà xí! Tới khi Thôi Hạo bị giam kín, nhốt vào trong lồng giam, [bọn giám ngục] sai quân lính đá tung tóe lên thân hấn. Từ xưa,

¹ Hậu Ngụy (386-534) còn gọi là Thác Bạt Ngụy, Bắc Ngụy, hay Nguyên Ngụy để phân biệt với nhà Tào Ngụy của Tào Phi (con trai Tào Tháo). Triều đại này do Thác Bạt Khuê người Tiên Ty sáng lập, lãnh thổ gồm trọn miền Bắc Trung Hoa, kinh đô là Lạc Dương và Trường An.

những kẻ đã từng đứng đầu các quan [khi thất thế], không có ai bị [giam cầm], lảng nhục rồi mới giết chết như Thôi Hạo!

Tại Trần Giang, có một người chủ tiệm bánh họ Vu, đưa con thơ của hần bị chết vì bệnh đậu mùa. Họ Vu bèn viết đơn thưa, toan dâng lên Thành Hoàng tố cáo thần đậu mùa. Vợ hần đoạt lấy, đem đốt dưới bếp lò. Đến đêm, hần mộng thấy quỷ tốt bắt đi. Thành Hoàng nói:

- Táo Quân trong nhà ngươi đã tâu trình chuyện ngươi có đơn tố cáo thần đậu mùa, ông ta mắc tội gì vậy?

Họ Vu thưa:

- Thần đậu mùa đòi được cúng tế mà chẳng toại ý, bèn khiến cho con tôi bị chết.

Chóc lát, thần đậu mùa đến, thưa:

- Mạng con hần đã hết, liên quan gì đến tiểu thần?

Thành Hoàng phán:

- Nghĩ tình tiểu dân vô tri, giao cho Dương tri huyện trách phạt hai mươi gậy, bệnh một tháng.

Khi ấy, Dương Thục Đình làm huyện lệnh huyện Đơn Đồ. Ngày hôm sau, hần ở ngoài tiệm, chống cửa lên, [vô tình] gây trở ngại, phá nát cái tán che [kiệu của] quan, bị quan trách phạt hai mươi gậy, nằm mọp trên giường bệnh một tháng mới lành! Quỷ thần và phép vua giúp nhau thành tựu. Vì thế, đắc tội với quỷ thần, sẽ thường là đích thân trái phạm phép vua!

(Nhạc)

(Chánh văn 96): Khí thuận hiệu nghịch, bồi thân hướng sơ.

(正文)棄順效逆。背親向疏。

(Tạm dịch: Bỏ thuận theo nghịch. Phản bội người thân thuộc, chạy theo người ngoài).

(nhạc)

(Câu thứ nhất): Khí thuận hiệu nghịch,

(Nghĩa là: Bỏ thuận theo nghịch).

Thạch Thước là người nước Vệ đời Châu đã nói:

- Vua có nghĩa, bầy tôi trung thành, cha nhân từ, con hiếu thảo, anh yêu thương, em kính mến; đó là sáu điều thuận thảo.

Kẻ hèn hạ xâm phạm người tôn quý, kẻ trẻ tuổi hiếp đáp người lớn tuổi, kẻ ở xa ly gián người thân cận, kẻ mới ly gián người cũ, kẻ nhỏ lấn lướt người lớn, dùng sự dâm uế phá hoại nghĩa lý, đó là sáu điều trái nghịch.

Do bỏ điều thuận thảo, noi theo điều trái nghịch, cho nên, họa sẽ nhanh chóng đưa tới.

Kinh Thư chép: “*Huệ dịch cát, tòng nghịch hung*” (nghĩa là: Thuận theo đạo trời sẽ dẫn đến sự tốt lành, trái nghịch đạo trời sẽ là hung hiểm).

Lại chép: “*Thuận thiên giả xuong, nghịch thiên giả vong*” (nghĩa là: Thuận theo đạo trời sẽ hưng thịnh, trái nghịch đạo trời sẽ bị diệt vong).

Thuận theo, ắt sẽ là trung, là hiếu, làm thánh, làm hiền. Trái nghịch thì sẽ là điên cuồng, tàn bạo, tâm tình thay đổi

xoành xoạch, là kẻ giặc. Có nghĩa là trong vòng một niệm, họa và phước được phán định khác biệt một trời một vực, há chẳng nên thận trọng ư?

Triệu Phong Tử là người ở huyện Văn An, Bá Châu có sức mạnh, dũng cảm. Hắn cùng với Lưu Lục và Lưu Thất chia nhau làm cướp. Hắn cướp phá Hà Nam, tiến vào Bí Dương, đào tung hết các mộ phần tổ tiên của Tiêu Phương, nói:

- Ta phải tận tay giết thằng giặc này để tạ tội với thiên hạ.

Hắn bị quan quân đánh bại, phải chuyển sang cướp bóc tại Lục An. Quan quân lại truy kích, Phong Tử đoạt được độ điệp của một vị Tăng, bèn cạo tóc giả vờ làm Tăng. Hắn bị bộ tướng Triệu Thành bắt được, chém vụn thành từng miếng!

Lưu Lục và Lưu Thất chạy tới Lang Sơn ở Thông Châu, bỗng bão lốc nổi lên dữ dội, bọn giặc bị giết sạch.

Phàm trái nghịch có hai loại:

- Một là bày tôi hoặc con cái trái nghịch vua, cha.
- Hai là đạo tặc quấy nhiễu, làm hại xóm làng .

Đối với chuyện kẻ bày tôi hoặc phận làm con mà trái nghịch, thì trong phần nói về “*bất trung, bất hiếu*” thuộc phần trước đã răn bảo tường tận. Vì thế, ở đây chuyên nói về những kẻ dấy loạn, làm giặc, hòng mọi người sẽ an phận, noi theo lý mà giữ vẹn thân mạng vậy!

(Nhạc)

Câu thứ hai: Bồi thân hướng sơ.

(Nghĩa là: Phản bội người thân thuộc chạy theo người ngoài).

Phản bội thân thuộc, chạy theo người ngoài, không chỉ là một mối. Như dối lừa, chống trái cha mẹ, hoặc ỷ thế nhà vợ mà đối đãi thân thuộc của cha mẹ không theo lẽ chánh đáng, đối đãi nồng hậu với thân thuộc bên vợ, nhưng so đo từng ly từng tý với anh em.

Đặc biệt đối xử khảng khái với bạn bè, người ngoài, chẳng đoái hoài họ hàng của chính mình đối lạnh, bần hàn; mạo nhận [bạn bè, người ngoài] mới là thân tộc của chính mình.

Phàm những kẻ bạc bẽo đối với những người đáng nên đối xử trọng hậu, hậu đãi những người đáng nên đối xử sơ sài, đều thuộc [trong phạm vi của lời răn này].

Khổng Tử bảo: “*Bất ái kỳ thân nhi ái tha nhân giả, vị chi bất đức. Bất kính kỳ thân, nhi kính tha nhân giả, vị chi bất lễ*” (nghĩa là Chẳng yêu thương cha mẹ mà yêu thương người khác thì gọi là trái nghịch đức. Chẳng kính trọng cha mẹ mà kính trọng người khác thì gọi là trái lễ).

Nay những kẻ bội nghịch người thân, thuận theo những kẻ có mối quan hệ chẳng thân thiết, nếu chẳng vì ân oán mà xử sự theo tình cảm riêng tư thì là do thuận theo tình cảm thường tình nồng ấm hay lạnh nhạt, trái đức, nghịch lễ quá đỗi! Đây là trọng tội căn bản, sẽ bị báo ứng rất nặng!

Châu Thông do nhiều lần thi Cử Nhân chẳng đậu, bèn sang Tiểu Quận nhận viên Đô Lại² là Châu Cát làm cha, hằng

² Đô Lại (都吏) còn gọi là Đốc Bưu (督郵), là chức quan phụ tá Thái Thú (người đứng đầu một quận), đặc trách giám sát quan lại có xứng đáng với

ngày tự xếp mình vào hàng ngũ các đứa con ruột của ông ta. Hết thấy những kiêng kỵ về tên húy của ba đời [tổ tiên] đều dùng theo nhà họ Châu. Năm sau, nhờ đó mà hấn thi đỗ Cử Nhân, chẳng trở về nhà. Cha hấn viết bài thơ trách móc, Châu Thông hổ thẹn mà chết.

Đời Minh, Bạch Hy không có con, chẳng nuôi cháu làm kẻ thừa kế, mà nuôi một đứa con của một gã đồ tể. Về sau, Bạch Hy chết, có người khách ban đêm ngủ lại nhà ấy. Trong đêm, nghe có tiếng chân bước vội, người ấy bèn ngồi dậy, từ khe cửa nhìn ra, thấy mấy người đàn ông, đàn bà, lẫn quần mong ngóng, dường như có vẻ đói khát. Lại thấy một người, eo cài con dao mổ, khật khưỡng tiến vào. Chốc sau, vỗ bụng đi ra. Mấy người đàn ông, đàn bà chùn chân nói:

- Khô quá! Thôi rồi, lại chẳng được ăn

Thảm nào lui ra. Đến sáng, người khách hỏi đầy tớ, đầy tớ đáp:

- Đêm qua chủ nhà cúng bái tổ tiên.

Do vậy, người khách vỡ lẽ: Kẻ cầm con dao mổ chính là cha ruột [của chủ nhà]. Mấy người đàn ông, đàn bà chính là tổ tiên nhà họ Bạch và vợ chồng Bạch Hy.

Người khách ấy than thở, ra đi.

(Nhạc)

chức vụ hay không, kiêm nhiệm chương quản những vấn đề về dịch trạm (chuyên giao công văn), hình ngục.

Về sau, do hành chánh phức tạp, mỗi quận đều có nhiều viên Đô Lại để coi một phân khu trong quận. Các chức vị phụ tá của Đô Lại bao gồm Đốc Bưu Duyệt, Đốc Bưu Thư Duyệt v.v...

(Chánh văn 97): Chỉ thiên địa dĩ chứng bỉ hoại. Dẫn thần minh nhi giám ối sự. Thí dĩ hậu hối, giả tá bất hoàn.

(正文)指天地以證鄙懷。引神明而鑒猥事。施與後悔。假借不還。

(Tạm dịch: Chỉ trời đất thề thốt làm chứng cho lòng dạ xấu xa; Viện dẫn thần minh hòng chứng giám chuyện tội tệ; Cho rồi lại hối, vay mượn không trả).

(nhạc)

(Câu thứ nhất): Chỉ thiên địa dĩ chứng bỉ hoại. Dẫn thần minh nhi giám ối sự.

(Nghĩa là: Chỉ trời đất thề thốt làm chứng cho lòng dạ xấu xa. Viện dẫn thần minh hòng chứng giám chuyện tội tệ).

Trời đất vô tư, thần minh chánh trực, thuận theo sẽ tốt lành, trái nghịch sẽ hung hiểm. Báo ứng như tiếng vang, đã chú tâm kinh sợ, vẫn còn phải dè chừng phạm tội, huống hồ dám chỉ trở [trời đất], viện dẫn [thần minh] hòng chứng giám những chuyện bại hoại, bỉ ối, cũng chẳng phải là khinh nhờn lắm ư?

Há lẽ nào trời đất, thần minh chịu giúp con người làm ác ư? [Những kẻ hở ra là chỉ trời, vạch đất thề thốt, viện dẫn thần minh làm chứng] chỉ là tự nhanh chóng chuốc họa vậy!

Nhà của Trương Trung tụ tập toàn hạng người bất mãn, hung tợn cha, con, anh, em, mẹ chồng và con dâu, chị em dâu hở ra là xô xát, tranh chấp. Họ thường hô trời, gọi đất, chỉ trở thần minh hòng muốn biểu lộ bản thân trong sạch. Đến khi

mỗi gia đình tách ra riêng, sự tranh chấp càng quá đáng, ai nấy cầu cúng thần, nguyên rửa lẫn nhau. Từ đó, yêu quý lộng hành ngày càng nhiều, bệnh tật nhiều lần phát sanh. Trong vòng mấy năm, cả nhà gần như chết sạch!

Đời Minh, Liên Trì đại sư nói:

- Thế tục hứa nguyện, như các chuyện cầu có con, cầu thọ, cầu giải nguy, cầu công danh, cầu tài lộc v.v... chớ nên hứa nguyện mổ giết những con vật [để đáp tạ]. Đó gọi là ác nguyện, tạo oan nghiệt, chẳng có công hiệu gì!

Cho đến hứa may áo bào [cho thần tượng], hứa may phan, hứa tạo điện phủ, hứa dâng cúng đồ thờ [đều chớ nên]. Chỉ nên cốt sao giữ tâm lòng trang nghiêm Phật pháp, nguyện cho khắp chúng sanh thâm nhiếp cái tâm kính sợ, chớ nên có lòng cầu phước. Ấy là vì đại bi bình đẳng thì gọi là Phật, chánh trực chẳng thiên vị là thần. Nếu ai chỉ có lòng riêng tư cầu phước, há có lẽ nào trời đất quý thần vì được hồi lộ mà giáng điều cát tường hay chăng?

Dựa theo lý để luận định, chỉ cốt yếu là chính mình trọn hết tâm lòng, rộng hành các điều thiện, trung, hiếu, hòa, thuận, thương người nghèo, mến người già, giúp người gặp tai nạn, giúp đỡ kẻ khổ, kiêng giết, phóng sanh, làm các thứ âm chất, mọi điều phương tiện tùy theo khả năng, tận hết sức nỗ lực thực hiện, do công năng của điều thiện cảm vời, tự nhiên phước sẽ giáng xuống.

Nếu chẳng làm lành, chỉ sanh lòng cầu nguyện, mong mỏi, đó chính là hoài bão hèn tệ, là chuyện bỉ ổi, khinh nhờn thần minh”.

Bảo khắp người đời, hãy nên dốc lòng tin tưởng lời này.

(Nhạc)

(Câu thứ hai): Thí dũ hậu hối.

(Nghĩa là: Cho rồi lại hối).

Chuyện thí xả là chuyện lập công nhanh chóng nhất, ắt phải ưa thích làm lành chẳng mỗi mội thì mới có tiến bộ. Dầu tài lực chẳng đủ [không thể tiếp tục thực hiện], vẫn cần phải nên thường giữ tâm lòng ấy, hướng hồ có nên nẩy sanh lòng keo kiệt, chôn vùi ý niệm ban đầu ư?

Chưa cho đã hối hận, ắt chẳng có kết quả do thí xả. Đã cho rồi hối hận, tức là chẳng còn thí nữa, tàn hại lòng nhân nghĩa, là cội gốc của tâm bệnh. Vì thế, đức Thái Thượng chẳng nhắc đến sự tốt lành của thí xả, chỉ nói về lẽ ác của việc “đã cho rồi hối hận”. Bởi lẽ, chuyện được thánh nhân khen ngợi nhất chính là “hướng thiện, sửa lỗi”, điều bị các Ngài ghét nhất không gì bằng “chẳng làm lành đến cùng”.

Kẻ đã thí xả rồi sau đó hối hận, xét đến thuở đầu, [sẽ thấy] rốt cuộc là chẳng do chân tâm thích làm lành; bất quá là nhất thời cao hứng cầu danh, mong được phước đó thôi. Chỗ khởi nguồn đã trật, sao không hối hận về sau cho được? Nếu là chân tâm thí xả, ta và người đều không, chắc chắn sẽ chẳng đến nỗi này. Do vậy, người làm lành chẳng thể không dốc sức biện định nơi một niệm vừa mới chớm nẩy.

Phù Nhã thích bố thí cho người khác, kẻ ăn mày bầu đầy trước cửa. Ông thường nói:

- Tài vật trong thiên hạ vô định. Hôm nay giàu, mai sau nghèo, giống như chiếc vòng xoay mãi. Nếu một ngày chẳng thí, ắt lòng chẳng vui sướng.

Người thuở ấy nói: “*Chẳng thêm giàu như Quyền Hưng, thà nghèo như Phù Nhã*”. Về sau, ông làm quan tới chức Thượng Thư Lệnh, con cháu càng giàu có hơn.

Lưu Khoan thích thí cho người nghèo túng, khốn khó, vất vả, chẳng mỗi một. Về sau, ông được Thái Thượng Lão Quân thân nhận, giữ chức vụ Đồng Sơ Phủ Soái Thượng Hầu, chương quản những người mới đắc đạo.

Vĩnh Thanh Sử chánh trực. Khi dựng nhà, đào đất, tìm được mấy vạn lượng bạc. Ông thở dài, nói:

- Tiền tài là tánh mạng của con người. Đã do trời ban cho, há nên hưởng riêng?

Phạm những chuyện có thể giúp đỡ, châu cấp kẻ nghèo khổ, túng thiếu, hay đang gặp nguy cấp, không gì ông chẳng làm. Về sau, gặp năm mất mùa, ông bỏ ra tám vạn thạch gạo để cứu tế dân đói. Chẳng lâu sau, đạo tặc nổi dậy như ong, ông lại bỏ ra tài sản để bảo vệ xóm làng. Quan viên tâu lên, ông được [triều đình] ban quan chức, và lập bia biểu dương. Ông thọ chín mươi bốn tuổi, con cháu đông đảo.

Trương Hiến Khả ở Vũ Tấn, tánh nhân từ, thích bố thí. Ông đã từng thí ba ngàn cỗ quan tài xong xuôi, lại tiếp tục thí. Ông mướn những người ăn xin chôn cất những xác chết [vô thừa nhận] trên đường, cứ mỗi xác sẽ trả công chừng đó tiền. Kẻ ăn xin mỗi khi thấy có tử thi trên đường đều vui mừng, cho đó là nguồn tiền. Từ ấy, trong huyện chẳng có thi hài bị phơi sương dãi nắng. Ông lại nấu thuốc cao để thí cho người bệnh hoạn. Lúc lạnh thì nấu cháo thí cho người đói ăn. Ông nói:

- Đã chôn người chết, há chẳng nên cứu người sống ư?

Hai con trai ông thi đỗ, được phong chức tước. Mất mùa là thiên tai, kẻ cùng khốn là do số mạng. Cứu người gặp tai ương chính là tấm lòng của trời đất; tạo nên số mạng là sở học của thánh hiền.

Mấy vị ấy dùng lòng thành để thí xả, cho nên được phước thọ, phú quý, con cái nối dòng. Lại còn được siêu sanh về chốn lành, lý là như vậy đó.

Hề Bách Tam vốn là một người nghèo, ngẫu nhiên gặp một đạo nhân đến xin tại một tiệm buôn. Chủ tiệm buôn không cho. Bách Tam sờ lưng chỉ còn một đồng, bèn cho [vị đạo nhân ấy]. Đêm hôm đó, ông mộng thấy đạo nhân trừ bỏ bấu thịt cho mình. Đến khi tỉnh giấc, cái bấu thịt dưới cằm quả nhiên rụng mất.

Thí một đồng mà rốt cuộc được lìa đau khổ. Có thể thấy là bố thí chẳng quan trọng là ít hay nhiều, mà là do tấm lòng. Người đời hãy nên tự mình nhất tâm tận lực thực hiện, khuyên người khác cùng làm, còn e là chậm chạp, hưởng hồ có nên hối hận ư?

(Nhạc)

(Câu thứ ba): Giả tá bất hoàn.

(Nghĩa là: Vay mượn không trả).

Vay mượn là để chuyển từ người sẵn có cho đến người chẳng có, hòng giúp đỡ trong cơn túng ngặt, vốn là chuyện tốt đẹp. [Người vay mượn] chịu ân đức [của người cho mượn] chẳng nhỏ, há nên cậy mạnh, ngoan cố, viện vào mảnh khoe giao hoạt để thoái thác, trốn nợ ư? Nào có biết chưa trả xong nợ cũ, chết rồi sẽ phải đền bồi. Nhẹ thì làm nô tỳ cho họ (**tức**

là chủ nợ), nặng thì sẽ làm lừa, ngựa, trâu, chó để đền bù, cũng đáng sợ thay!

- Phàm mượn vật dụng của người ta, phải nên chú ý quý tiếc, giữ gìn.
- Mượn vật dụng của người khác, nếu chẳng phải là bắt đắc dĩ, đừng nên mượn.
- Mượn rồi dùng xong, hãy ngay lập tức trả lại.

Như thế thì không chỉ là người ta chẳng chán ghét, mà chính mình cũng chẳng hổ thẹn. Còn như vay nợ tiền bạc, càng phải nên trả lại người ta sòng phẳng.

Đời nay, đa số thường là vay mượn không chịu trả, chẳng nghĩ tiền tài ấy chẳng phải là tiền tài của ta, dầu có giữ rịt thì rốt cuộc nó cũng mất đi. Tiền tài đã chẳng còn, chỉ còn nợ đọng lại, có lợi ích gì chẳng? Xin hãy suy nghĩ!

Mùa Thu năm Mậu Ngọ (1678) đời Khang Hy nhà Thanh, một cư dân ở Yên Kinh (**tức là** Bắc Kinh) là Trương Nguyên nuôi một con lừa, mỗi ngày đi được hai trăm dặm. Nó thích cắn, đá người khác, chỉ có ba người cha con họ Trương cưỡi lên, ắt nó vâng chịu, chứ người khác chẳng thể cưỡi được.

Ngẫu nhiên, một người họ Dương bèn thử mượn, rất dễ dàng cưỡi nó, bèn cưỡi đi. Đã trả lại, ban đêm, họ Dương mộng thấy một người áo đen nói:

- Tôi là con lừa của họ Trương. Đời trước, tôi đã mượn ông ba trăm đồng không trả, nay sẽ bồi thường. Ngày hôm qua, ông cưỡi tôi đi hai trăm tám mươi dặm, xin hãy cưỡi tôi thêm hai mươi dặm nữa cho xong nợ của tôi.

Ông Dương hỏi:

- Người thiếu họ Trương bao nhiêu tiền?

[Người ấy] chau mày nói:

- Nhiều lắm! Chẳng thể nói.

Ông Dương tỉnh giấc, quả nhiên lại mượn lừa cưỡi đi. Đi khá xa, lừa bỗng lòng lên, quăng ông Dương xuống đất. Tính đường đi, quả nhiên là hai mươi dặm, họ Dương càng lấy làm lạ hơn, khuyên nhủ:

- Ta biết nguyên do [người quăng ta xuống đất rồi], nhưng nay còn cách nhà ta mười dặm nữa. Không cưỡi người, làm sao có thể về cho được? Ta trở về, sẽ dùng mười đồng mua cỏ cho người ăn được không?

Con lừa đứng đó, nhìn ông ta một lúc lâu, [sau đó] lại ngoan ngoãn lên đường. Sau đấy, ông Dương cố ý muốn thử, vừa mới tới gần, lừa liền đá, cắn, hí dài!

Ông Châu Tại Am nói:

- Có kẻ do nghèo mà quyệt nợ, có kẻ giàu mà quyệt nợ. Do nghèo mà quyệt nợ là vì không đủ sức. Nếu dựa theo Trung Giới Kinh, hãy nên tha thiết nghĩ đền trả, tự nhiên sẽ không phạm lỗi. Còn như có [đủ sức trả] mà không trả, nếu chẳng phải là phường cậy oai, ỷ thế, chắc chắn là hạng mê muội thiên lý, chôn vùi lương tâm, nào có biết đời đời kiếp kiếp phải đền trả cho hết nợ mới xong!

Lái buôn họ Ngô ở An Huy giữ tín nghĩa; lúc lâm chung, dặn hai đứa con:

- Một ngàn lượng vàng ta sở hữu trong hiện tại đều là do vay mượn từ họ Phù. Con phải thanh toán từng khoản một, thà

chịu đói rét, chớ làm kẻ phụ bạc tấm lòng [người khác đã tử tế cho vay].

Con ông ta đều vâng lời cha dạy, [trả sạch nợ xong], nghèo khổ, không thể trông cậy vào đâu được. Bỗng từ một cái giếng cạn, họ tìm được hai ngàn lạng bạc, [trên mỗi nén bạc] có khắc niên hiệu đời Đường. Họ đóng cửa, giấu kín, chẳng có ai biết. Hôm sau, bỗng có người từ huyện bên cạnh tới nói:

- Các ông có phải là con của ông Ngô hay không?

- Thưa phải!

Người ấy nói:

- Các ông phát tài rồi! Hôm trước, tôi do bị bệnh, đến phủ Đông Nhạc, thấy có vị thần giải tiền từ ty Tài Bạch tới, tự xưng là thần giếng và suối”. Vị chủ quản bảo: “Đây là số bạc từ trong nội khố (tức là kho tiền trong cung) của nhà Đường. Thượng Đế do thấy ông Ngô phân minh đối với chuyện tiền bạc, con ông ta khắc khổ tuân theo chí cha, bèn ban cho họ khoản tiền này, khiến cho họ suốt đời được hưởng sự đại phú”.

Tôi tỉnh lại, lấy làm lạ; vì thế, đến thưa hỏi. Anh em họ Ngô kinh ngạc, kể thật mọi chuyện. Hiện thời, trong họ Ngô, những người giàu to rất nhiều, toàn là con cháu của ông Ngô vậy.

(Nhạc)

(Chánh văn 98) Phận ngoại doanh cầu. Lực thượng thi thiết.

(正文)分外營求。力上施設。

(*Tạm dịch*: Cầu mong quá phận. Dốc hết sức bày vẽ, tạo tác).

(Nhạc)

(*Câu thứ nhất*): **Phận ngoại doanh cầu.**

Nghĩa là: Cầu mong quá phận.

Con người do chẳng nương theo bốn phận, chỉ cho rằng “do toan tính mong cầu, sẽ được lợi ích”, cũng ngỡ là “phú quý hay bần tiện trong đời người là nhất định, chẳng thay đổi”.

[Tài vận do đã được] ghi chép trong cõi âm, [cho nên] cõi dương [có thể] hưởng dụng, đều là do túc nghiệp, há có thể toan tính mong cầu quá phận ư? Vọng tâm tham niệm, mong mỏi sẽ do may mắn mà đạt được, không chỉ là vô ích, lại còn sợ rằng do tình chấp hư vọng mà bị giảm phước!

Sao chẳng lãnh hội câu nói của Mạnh Tử: “*Cầu chi hữu đạo, đắc chi hữu mạng*” (Có nghĩa là: Có phương cách để cầu, nhưng đạt được [hay không] là do vận mạng), hoặc ý chỉ “*nhất thiết phước điền bất ly phương thốn*” của Lục Tổ vậy (nghĩa là: hết thảy phước điền chẳng rời khỏi cái tâm)?

Đời Đường, vào đầu niên hiệu Trường Khánh³, huyện úy Tân Bình là Bùi Phác chết. Người anh họ bên ngoại là Hoa Nguyên ở trọ tại Lũng Hữu, trên đường gặp một vị quan võ,

³ Trường Khánh là niên hiệu của Đường Mục Tông (Lý Hựu).

các kỵ sĩ theo hầu rất đông. [Vị quan ấy] chính là Bùi Phác. Hoa Nguyên kinh ngạc, mừng rỡ, hỏi:

- Huynh lìa cõi đời, làm chức quan võ gì thế?

Bùi Phác nói:

- Tôi giữ chức Tây Xuyên Soát Lược Sứ, chuyên trông coi sự tăng giảm của tiền tài trong thế gian. Một hộp uống, một miếng ăn của người đời, không gì chẳng đã định sẵn, hưởng hồ tài vật ư? Âm ty ghi chép, hạn định [tiền tài của mỗi cá nhân] có mức hạn. Nếu vượt quá [hạn mức ấy], sẽ tước đoạt bớt (刷掠, soát lược) [khiến cho kẻ ấy] hoặc là tự hao phí, gặp chuyện ngang trái, hoặc buôn bán lỗ vốn, hoặc do bệnh tật [mà tiền của] tiêu tán, đều là do tôi trông coi về sự tước đoạt vậy.

Trong thế gian, nhà nông siêng năng cày thóc gạo, lái buôn siêng năng bèn phát tài, kẻ sĩ do siêng năng mà có lộc, chỉ đạt được những gì vốn có trong phận mình, không thể tăng thêm những thứ gì chẳng có trong phận mình. Không siêng năng thì ngay cả những thứ vốn nên có trong vận mạng cũng bị mất đi.

Ông gặp tôi cũng là tiền định. Ông đáng có hai cân bạch kim, cho ông quá con số ấy, sẽ lại bị đoạt mất. Vì thế, chẳng dám hậu đãi ông”.

Nói xong, biến mất.

Vâng ạ, thời gian đã hết, bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn:

*Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý!*

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

*Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công
đức vô lượng!*